TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST-DS	*Định Quán, ngày 16 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 113/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Hồng T** - sinh năm 1957.

Địa chỉ:, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Đ** – sinh năm 1954.

Địa chỉ:, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Hồng T yêu cầu bà Huỳnh Thị Đ phải trả cho bà Tuyết số tiền gốc còn thiếu là 23.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bà Huỳnh Thị Đ đồng ý trả cho bà Đỗ Hồng T số tiền gốc còn thiếu là 23.000.000 đồng và không có ý kiến gì khác.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm về hòa giải thành là: 575.000 đồng. Bà Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hòa giải thành là 575.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí 954.500 đồng (Chín trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm đồng) bà Tuyết đã nộp theo biên lai số 004598 ngày 19/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn